

AWS S3

Nguyễn Hàn Duy

handuy1992@gmail.com



S3 bucket versioning

Versioning disable

- Mỗi object được xác định bởi object name (key)
- Sửa / xóa object → thay đổi original version của object

Default

Versioning enable

- Mỗi object được xác định bởi
 object name (key) + version ID
- Sửa / xóa object → tạo 1
 version mới của object với
 version ID mới; các version cũ
 không bị thay đổi

Tính phí nhé

Note: Khi sử dụng versioning, nếu upload 1 file tương tự lên thì aws giữ cả 2 files (phân biệt bởi id)

+ khi download, aws sẽ trả về lastest version

Modify object

Key: stepan.jpg Version ID: null



Upload object

with same name

Latest version



Key: stepan.jpg

Version ID: 111



Key: stepan.jpg



Delete object (without specify version)

Key: stepan.jpg

Version ID: 111



Delete object

without version ID

Delete marker

Key: stepan.jpg

Version ID: 111



Key: stepan.jpg

Version ID: null



Key: stepan.jpg



Restore object

Delete marker

Key: stepan.jpg

Version ID: 111



Delete the

delete marker

Key: stepan.jpg

Version ID: 111



Key: stepan.jpg

Version ID: null



Key: stepan.jpg



Delete object (with a specific version)

Key: stepan.jpg

Version ID: 111



Delete object

with version ID 111

Latest version



Key: stepan.jpg

Version ID: null



Key: stepan.jpg



Bucket versioning

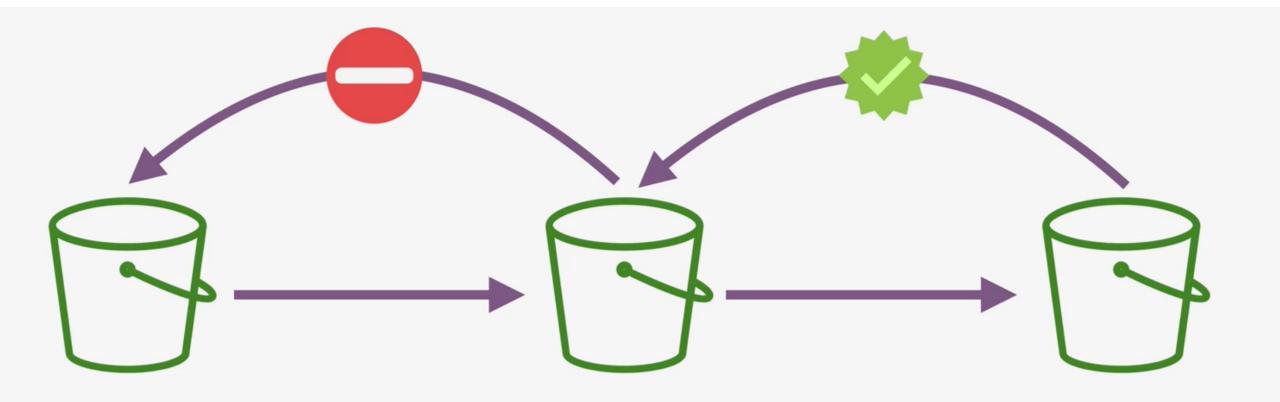
- Được cấu hình ở cấp độ bucket
- Ban đầu bucket versioning được disable ...
- … một khi bucket versioning được enable, không thể nào disable lại mà chỉ có thể tạm thời suspend

Use case:

- + Chông sudden delete
- Đảm bảo tính toàn vẹn data dù bị update (log)

Note: Tính năng này chỉ bật ở level packages (k bật cấp độ file)

- + Best practice:
 - với mỗi app ~ 1 s3 phục vụ việc lưu log files
 - lifecycle management



Disabled

Enabled

Suspended



